BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BÁO ĐIỂM TỔNG KẾT HỌC PHẦN - LẦN 1

Học phần: **Tiếng Anh 1** **Số TC:** **3** **Lớp:** **Tiếng Anh 1(114)_L01/CĐ13TNN**
Học kỳ: 1 **Năm học:** **2014_2015**
Khoa quản lý:

STT	Mã sinh viên	Tên		Lớp	Điểm quá trình (DQT)	Điểm THI	Điểm TKHP	Điểm hệ chữ	Ghi chú
1	1456050461	Lê Vũ	Anh	CĐ13T	4.7	5.5	5.2	D+	
2	1456050011	Lường Ngọc	Anh	CĐ13T	0.0	0.0	0.0	F	KP
3	1456090256	Nguyễn Ngọc	Anh	CĐ13TNN	5.0	1.7	3.0	F	
4	1456090299	Nguyễn Thị Vân	Anh	CĐ13TNN	6.7	5.1	5.7	C	
5	1456090025	Hà Xuân	Bách	CĐ13TNN	6.0	2.2	3.7	F	
6	1456090361	Phạm Quang	Chuẩn	CĐ13TNN	6.0	4.7	5.2	D+	
7	1456110159	Bùi Doãn	Công	CĐ13TNN	4.0	4.3	4.2	D	
8	1456050485	Lê Thị Bích	Diệp	CĐ13T	4.3	4.6	4.5	D	
9	1456050442	Mai Thị Thùy	Dương	CĐ13T	5.3	5.5	5.4	D+	
10	1456050477	Phạm Văn	Đình	CĐ13T	4.3	1.6	2.7	F	
11	1456050455	Vũ Thị Thu	Hằng	CĐ13T	7.0	5.9	6.3	C	
12	1456050436	Lê Thanh	Hùng	CĐ13T	5.3	0.0	2.1	F	KP
13	1456050473	Cán Thị	Hương	CĐ13T	7.7	7.6	7.6	B	
14	1456090337	Nguyễn Duy	Hưởng	CĐ13TNN	6.0	4.7	5.2	D+	
15	1456090403	Lê Văn	Khánh	CĐ13TNN	4.7	5.2	5.0	D+	
16	1456050460	Trần Mạnh	Khoa	CĐ13T	4.3	2.7	3.3	F	
17	1456090279	Lê Thùy	Linh	CĐ13TNN	4.7	3.4	3.9	F	
18	1456050446	Ngô Mỹ	Linh	CĐ13T	6.0	4.4	5.0	D+	
19	1456050447	Vũ Dương	Linh	CĐ13T	4.7	5.2	5.0	D+	
20	1456050444	Nguyễn Xuân	Minh	CĐ13T	4.3	2.6	3.3	F	
21	1456050434	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	CĐ13T	6.0	3.8	4.7	D	
22	1456090041	Nguyễn Thị Linh	Nhâm	CĐ13TNN	6.7	7.6	7.2	B	
23	1456090489	Lý Thị Hồng	Nhung	CĐ13TNN	5.3	4.5	4.8	D	
24	1456050451	Phạm Thị Như	Quỳnh	CĐ13T	6.3	4.3	5.1	D+	
25	1456040155	Nguyễn Hoài	Thanh	CĐ13T	6.0	4.1	4.9	D	
26	1456050484	Bùi Xuân	Thành	CĐ13T	0.0	0.0	0.0	F	KP
27	1456090422	Đỗ Bá	Tiến	CĐ13TNN	5.0	2.5	3.5	F	
28	1456090213	Quang Xuân	Tính	CĐ13TNN	6.0	5.8	5.9	C	
29	1456050445	Trần Thị Quỳnh	Trang	CĐ13T	5.7	5.1	5.3	D+	
30	1456090383	Nông Thiên	Trường	CĐ13TNN	6.3	6.5	6.4	C	
31	1456050462	Dương Đức	Tư	CĐ13T	4.7	3.7	4.1	D	

Số sinh viên dự thi: 28 , Số sinh viên vắng: 3 Số sinh viên cấm thi: 0
Số sinh viên phạm quy: 0

STT	Mã sinh viên	Tên	Lớp	Điểm quá trình (DQT)	Điểm THI	Điểm TKHP	Điểm hệ chữ	Ghi chú

Hà Nội, ngày 16 tháng 1 năm 2015

CB CHẤM THI 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

CB CHẤM THI 2
(Ký và ghi rõ họ tên)